

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY- TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng
2. Ông Phạm Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 146/2024/TLST - HNGĐ ngày 04-7-2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21-8-2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 06-9-2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24-9-2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị V, sinh năm 1989. Vắng mặt
Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái
2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1982. Vắng mặt
Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04-7-2024, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn L tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 29-9-2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi

nhau, anh Linh đánh đập chị nhiều lần, hành hạ, xúc phạm, sỉ nhục chị. Thêm vào đó, mâu thuẫn của vợ chồng cũng xuất phát từ kinh tế gia đình, anh chị kinh doanh hàng ăn, hàng ngày đi chợ về chị cũng không báo cho anh Linh, từ đó vợ chồng ngày càng mâu thuẫn. Anh chị đã không còn tình cảm gì với nhau nữa, anh Linh không đồng ý ly hôn vì bảo chị trốn tránh mâu thuẫn của vợ chồng chứ cũng không còn tình cảm với chị. Anh chị đã ly thân từ tháng 6-2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Linh không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Linh.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Văn L có 02 con chung là cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 17-9-2007 và Hoàng Diệu A, sinh ngày 22-7-2020. Ly hôn nguyện vọng của chị là được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh Linh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 08-7-2024, quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh đăng ký kết hôn với chị Vũ Thị V tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 29-9-2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn Làng Ghềnh, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái, tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được đến khi chuyển về sống tại tổ dân phố số 3, thị trấn C thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau về kinh tế gia đình, chị Vân nhiều lần lừa dối anh. Quá trình làm ăn kinh tế gia đình từ năm 2020 đến nay chị Vân nợ nần nhiều khoản tiền riêng không thông báo cho anh, còn ngăn cản những người khác thông báo cho anh, lừa anh để lấy hết các khoản tiền khách nợ. Từ tháng 6-2024, chị Vân bỏ về nhà mẹ đẻ anh mới biết toàn bộ sự thật. Từ khi chị Vân nộp đơn khởi kiện đến nay anh vẫn nhắn tin hòa giải nhưng vợ chồng không hàn gắn được, tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn là do chị Vân muốn ly hôn để trốn tránh mâu thuẫn của vợ chồng, đến nay chị Vân không còn quan tâm đến gia đình, không quay về để giải quyết mâu thuẫn kinh tế của vợ chồng, quá nhiều lần chị Vân lừa anh để đến nay anh chị phải ra Tòa giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Vũ Thị V có 02 con chung là Hoàng Khánh L sinh ngày 17-9-2007 và Hoàng Diệu A, sinh ngày 22-7-2020. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng để chị Vân nuôi cả hai cháu, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn anh Hoàng Văn L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 3, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

[1.2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:*

Nguyên đơn chị Vũ Thị V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Hoàng Văn L có mặt tại Tòa án, mặc dù đã được thông báo phiên tòa sẽ được xét xử sau phiên tòa hình sự nhưng anh Hoàng Văn L đã tự ý bỏ về mà không có lý do chính đáng, do đó được coi là vắng mặt không có lý do. Đây là lần triệu tập hợp lệ lần thứ hai anh Hoàng Văn L vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị V và anh Hoàng Văn L có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 29-9-2006 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau tại thôn Làng Gènh, xã B, huyện TY, tỉnh Yên Bái một thời gian và chuyển về sinh sống tại tổ dân phố số 3, thị trấn C. Anh chị chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng từ kinh tế gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh chị cũng đã sống ly thân với nhau từ tháng 6-2024 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Theo anh Linh, anh chị có mâu thuẫn nhưng anh không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái đã hòa giải nhiều lần nhưng anh chị không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Vân và anh Linh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị Vũ Thị V được ly hôn anh Hoàng Văn L theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Vũ Thị V và anh Hoàng Văn L có 02 con chung là Hoàng Khánh L, sinh ngày 17-9-2007 và Hoàng Diệu A, sinh ngày 22-7-2020. Ly hôn anh chị thống nhất giao cả hai cháu cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Linh không

phải cấp dưỡng nuôi con. Nguyên vọng của anh chị là chính đáng, vì vậy ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị Vũ Thị V và anh Hoàng Văn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết về tài sản và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Chị Vũ Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị V được ly hôn anh Hoàng Văn L.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Hoàng Khánh L, sinh ngày 17-9-2007 và Hoàng Diệu A, sinh ngày 22-7-2020 cho chị Vũ Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Hoàng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Vũ Thị V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Thị V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2024/0000490 ngày 04-7-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái. Chị Vũ Thị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Duy